ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BYT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực dân số;

Căn cứ Quyết định số 5335/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế đính chính Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số và Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 656/TTr-SYT ngày 15 tháng 01 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Triển khai Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: thực hiện theo khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

2. Đối tượng áp dụng: thực hiện theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

3. Chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng dân số: thực hiện theo Điều 2 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

4. Chính sách khen thưởng, khuyến khích duy trì vững chắc mức sinh thay thế, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số: thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

5. Kinh phí đảm bảo thực hiện một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: thực hiện theo Điều 4 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện khen thưởng đối với tập thể xã, phường theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND; bảo đảm đúng trình tự, thẩm quyền, kịp thời và công khai.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết và các chính sách dân số bằng hình thức phù hợp; lồng ghép với các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư.

d) Theo dõi tình hình thực hiện; hướng dẫn chuyên môn, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; tổ chức kiểm tra, giám sát và kịp thời chấn chỉnh các khó khăn, vướng mắc phát sinh; tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính: Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp Sở Y tế, các cơ quan đơn vị liên quan, các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Quyết định này.

4. Giao UBND các xã, phường

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện chính sách dân số trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh theo phân cấp.

c) Xét, đề nghị khen thưởng đối với cá nhân theo quy định đúng thẩm quyền.

d) Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2026.

Chính sách dân số tại Quyết định này được áp dụng thực hiện kể từ ngày Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025 trừ điểm d khoản 3 Điều 1 và Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trừ điểm d Điều 1 Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Các tập thể thuộc 60 xã, phường của tỉnh Long An trước sáp nhập mà thuộc đối tượng được hưởng chế độ khen thưởng, khuyến khích duy trì vững chắc mức sinh thay thế, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số nhưng chưa được hưởng chế độ theo quy định tại tiết 3, tiết 4 mục đ1 của điểm đ Điều 1 Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì được hưởng mức thưởng theo Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng.

2. Các cá nhân thuộc 60 xã, phường của tỉnh Long An trước sáp nhập mà thuộc đối tượng được hưởng chế độ khen thưởng, khuyến khích duy trì vững chắc

mức sinh thay thế, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số nhưng chưa được hưởng chế độ theo quy định tại mục đ2 của điểm đ Điều 1 Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì được hưởng mức thưởng theo Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND được Uỷ ban nhân dân cấp xã khen thưởng.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Y tế;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Cục Dân số;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành PL;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các TV BCĐ Chăm sóc SKND tỉnh;
- Thành viên BCĐ.CSSKND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị XH tỉnh;
- UBND xã, phường;
- PCVP.UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học (Văn phòng UBND tỉnh) (đăng công báo);
- Phòng VHXH;
- Chi Cục Dân số;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thanh